

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT
CHO KỲ 6 THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2022**



**BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT
GỬI CHỦ SỞ HỮU, HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CỦA NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)**

Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt kèm theo, được lập tại ngày 30 tháng 6 năm 2022 và được Tổng Giám đốc của Ngân hàng phê duyệt vào ngày 22 tháng 8 năm 2022, từ trang 3 đến trang 10, bao gồm Báo cáo tình hình tài chính giữa niên độ tóm tắt tại ngày 30 tháng 6 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động giữa niên độ tóm tắt, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ tóm tắt cho kỳ 6 tháng kết thúc cùng ngày nêu trên, Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu và Các chỉ số tài chính quan trọng được trích từ Báo cáo tài chính giữa niên độ đầy đủ cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ngân hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam) (“Ngân hàng”) đã được soát xét. Chúng tôi đã đưa ra kết luận chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính giữa niên độ đầy đủ này tại Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ phát hành ngày 22 tháng 8 năm 2022. Báo cáo tài chính giữa niên độ đầy đủ này và Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kết quả công tác soát xét nói trên.

Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh trong Báo cáo tài chính giữa niên độ đầy đủ cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam. Do đó, việc đọc Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc Báo cáo tài chính giữa niên độ đầy đủ của Ngân hàng.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt

Tổng Giám đốc của Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt theo các tiêu thức quy định bởi pháp luật.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - *Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện* và theo các yêu cầu có liên quan của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – *Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt*.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt đính kèm – được trích từ Báo cáo tài chính giữa niên độ đầy đủ cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ngân hàng đã được soát xét – không phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với Báo cáo tài chính giữa niên độ đầy đủ đã được soát xét, phù hợp với tiêu thức được quy định bởi pháp luật.



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt của Ngân hàng cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Báo cáo tài chính tóm tắt của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được trích từ Báo cáo tài chính giữa niên độ của Ngân hàng cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 lần lượt được soát xét và kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán khác mà Báo cáo soát xét của họ đề ngày 23 tháng 8 năm 2021 đưa ra kết luận chấp nhận toàn phần và Báo cáo kiểm toán đề ngày 23 tháng 3 năm 2022 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Nguyễn Hoàng Nam
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0849-2018-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo soát xét: HCM12654
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 8 năm 2022

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

		Tại ngày 30.06.2022 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2021 Triệu đồng
A	TÀI SẢN		
I	Tiền mặt	556.383	406.388
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	13.622.579	17.255.957
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác	61.967.740	82.443.475
1	Tiền gửi tại các TCTD khác	60.714.901	81.318.475
2	Cho vay các TCTD khác	1.252.839	1.125.000
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	43.631	47.298
VI	Cho vay khách hàng	62.033.692	54.196.467
1	Cho vay khách hàng	62.726.591	54.981.589
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(692.899)	(785.122)
VIII	Chứng khoán đầu tư	8.443.644	8.281.131
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	8.443.644	8.285.647
2	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	-	(4.516)
X	Tài sản cố định	105.053	119.980
1	Tài sản cố định hữu hình	92.496	107.338
a	Nguyên giá tài sản cố định	215.665	232.373
b	Hao mòn tài sản cố định	(123.169)	(125.035)
3	Tài sản cố định vô hình	12.557	12.642
a	Nguyên giá tài sản cố định	23.222	21.360
b	Hao mòn tài sản cố định	(10.665)	(8.718)
XII	Tài sản có khác	851.478	950.068
1	Các khoản phải thu	279.596	286.628
2	Các khoản lãi, phí phải thu	408.712	489.657
3	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hoãn lại	20.691	20.691
4	Tài sản có khác	142.479	153.092
	TỔNG TÀI SẢN CÓ	147.624.200	163.700.764

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

**I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT
(tiếp theo)**

		Tại ngày 30.06.2022 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2021 Triệu đồng
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
II	Tiền gửi và vay các TCTD khác	1.334.383	2.180.747
1	Tiền gửi của các TCTD khác	1.021.230	1.972.345
2	Vay các TCTD khác	313.153	208.402
III	Tiền gửi của khách hàng	129.713.741	146.104.221
VI	Phát hành giấy tờ có giá	1.097.171	596.605
VII	Các khoản nợ khác	1.275.448	1.751.557
1	Các khoản lãi, phí phải trả	56.564	37.976
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	1.218.884	1.713.581
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	133.420.743	150.633.130
VIII	VỐN CHỦ SỞ HỮU	14.203.457	13.067.634
1	Vốn của TCTD	7.528.000	7.528.000
a	Vốn điều lệ	7.528.000	7.528.000
2	Quỹ của TCTD	2.959.388	2.959.388
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	37.507	-
5	Lợi nhuận chưa phân phối	3.678.562	2.580.246
a	Lợi nhuận năm nay	1.098.316	1.114.920
b	Lợi nhuận lũy kế năm trước	2.580.246	1.465.326
	TỔNG VỐN	14.203.457	13.067.634
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	147.624.200	163.700.764

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

**I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT
(tiếp theo)**

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	Tại ngày 30.06.2022 Triệu đồng	Tại ngày 31.12.2021 Triệu đồng
2 Cam kết giao dịch hối đoái	69.908.491	52.756.092
<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	10.899.037	8.411.655
<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	10.928.657	8.335.636
<i>Cam kết giao dịch hoán đổi</i>	48.080.797	36.008.801
3 Cam kết cho vay không hủy ngang	2.547.085	2.327.532
4 Cam kết trong nghiệp vụ L/C	10.248.975	9.451.940
5 Bảo lãnh khác	7.179.126	8.946.037
6 Các cam kết khác	9.013.550	19.951.848
7 Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	203.451	227.424
8 Nợ khó đòi đã xử lý	458.914	471.625
9 Tài sản và chứng từ khác	327.668	359.791



Lê Ánh Hằng
Trưởng phòng báo cáo tài chính



Nguyễn Thị Thanh Trúc
Giám đốc Tài chính và
Kế toán trưởng




Timothy Mark Redvers Evans
Người đại diện theo pháp luật
Ngày 22 tháng 8 năm 2022

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

		Cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày	
		30.06.2022	30.06.2021
		Triệu đồng	Triệu đồng
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.629.848	1.300.619
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(74.588)	(69.552)
I	Thu nhập lãi thuần	1.555.260	1.231.067
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	581.125	555.702
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(181.071)	(154.181)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	400.054	401.521
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	606.977	470.916
IV	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	1.353
V	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	4.516	-
5	Thu nhập từ hoạt động khác	104.639	67.340
6	Chi phí từ hoạt động khác	(4.443)	(13.724)
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác	100.196	53.616
VIII	Chi phí hoạt động	(1.311.882)	(1.229.470)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.355.121	929.003
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	23.980	(94.491)
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.379.101	834.512
7	Chi phí thuế TNDN hiện hành	(280.785)	(169.573)
8	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
XII	Chi phí thuế TNDN	(280.785)	(169.573)
XIII	Lợi nhuận sau thuế	1.098.316	664.939

Lê Ánh Hằng

Lê Ánh Hằng
Trưởng phòng báo cáo tài chính

Nguyễn Thị Thanh Trúc

Nguyễn Thị Thanh Trúc
Giám đốc Tài chính và
Kế toán trưởng



Timothy Mark Redvers Evans
Timothy Mark Redvers Evans
Người đại diện theo pháp luật
Ngày 22 tháng 8 năm 2022

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

**III. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT
(Phương pháp trực tiếp)**

		Cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày	
		30.06.2022	30.06.2021
		Triệu đồng	Triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	1.685.420	1.400.938
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(54.759)	(50.745)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	422.517	391.427
04	Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ và chứng khoán	606.912	472.269
05	Thu nhập khác	49.591	21.853
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn rủi ro	32.930	19.349
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.318.142)	(1.325.804)
08	Tiền thuế TNDN thực nộp trong kỳ	(171.916)	(158.234)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC NHỮNG THAY ĐỔI VỀ TÀI SẢN VÀ VỐN LƯU ĐỘNG		1.252.553	771.053
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
09	Tăng các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	(192.754)	(608.000)
10	Giảm/(tăng) các khoản về kinh doanh chứng khoán	1.369.463	(265.447)
11	Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	3.667	14.704
12	Tăng các khoản cho vay khách hàng	(7.745.002)	(6.401.533)
13	Giảm nguồn dự phòng để xử lý rủi ro, xử lý, bù đắp tổn thất các khoản	(68.243)	(31.725)
14	Giảm/(tăng) khác về tài sản hoạt động	24.986	(29.332)
Những thay đổi về công nợ hoạt động			
16	(Giảm)/tăng các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD khác	(846.364)	644.816
17	Giảm tiền gửi của khách hàng	(16.390.480)	(2.006.812)
18	Tăng phát hành giấy tờ có giá	499.325	-
20	Tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	4.923
21	Tăng khác về công nợ hoạt động	129.467	304.623
I	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	(21.963.382)	(7.602.730)

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

III. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT
(Phương pháp trực tiếp)
(tiếp theo)

		Cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày	
		30.06.2022	30.06.2021
		Triệu đồng	Triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
01	Mua sắm tài sản cố định	(5.181)	(4.762)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	41	240
II LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		(5.140)	(4.522)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
04	Lợi nhuận đã chia	(693.397)	-
III LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		(693.397)	-
IV LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ		(22.661.919)	(7.607.252)
V TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ		98.980.820	71.271.383
VI ĐIỀU CHỈNH ẢNH HƯỞNG CỦA THAY ĐỔI TỶ GIÁ		37.507	36.661
VII TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ		76.356.408	63.700.792


Lê Ánh Hằng
Trưởng phòng báo cáo tài chính


Nguyễn Thị Thanh Trúc
Giám đốc Tài chính và
Kế toán trưởng


Timothy Mark Redvers Evans
Người đại diện theo pháp luật
Ngày 22 tháng 8 năm 2022



NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

IV. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn điều lệ Triệu đồng	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ Triệu đồng	Quỹ dự phòng tài chính Triệu đồng	Chênh lệch tỷ giá hối đoái Triệu đồng	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối Triệu đồng	Tổng cộng Triệu đồng
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	7.528.000	954.673	1.807.964	-	2.158.723	12.449.360
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	1.311.671	1.311.671
Phân phối cổ tức (*)	-	-	-	-	(693.397)	(693.397)
Trích lập các quỹ	-	65.584	131.167	-	(196.751)	-
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	7.528.000	1.020.257	1.939.131	-	2.580.246	13.067.634
Lợi nhuận thuần trong kỳ	-	-	-	-	1.098.316	1.098.316
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-	-	37.507	-	37.507
Tại ngày 30 tháng 6 năm 2022	7.528.000	1.020.257	1.939.131	37.507	3.678.562	14.203.457

(*) Hội đồng thành viên của Ngân hàng đã phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 vào ngày 18 tháng 8 năm 2021. Theo đó, số lợi nhuận phân phối là 693.397 triệu đồng, được chuyển về Ngân hàng mẹ vào ngày 8 tháng 2 năm 2022.

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HSBC (VIỆT NAM)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ TÓM TẮT

V. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

	30.06.2022	31.12.2021
	Triệu đồng, %	Triệu đồng, %
Vốn điều lệ	7.528.000	7.528.000
Tổng tài sản	147.624.200	163.700.764
Nợ quá hạn	582.750	563.408
Nợ xấu	302.680	339.004
Tỷ lệ an toàn vốn	16,32%	15,45%
Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	49,67%	34,04%
Số dư bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh	0,00%	0,00%
Số dư nợ quá hạn/Tổng dư nợ	0,48%	0,41%
Số dư nợ xấu/Tổng dư nợ	0,25%	0,25%
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	31,36%	63,74%
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn (*)	-1,45%	-0,97%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày (**)		
- Bằng đồng Việt Nam	2194,01%	-421,39%
- Bằng ngoại tệ	-144,78%	474,89%

	Cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày	
	30.06.2022	30.06.2021
	Triệu đồng	Triệu đồng
Doanh số huy động tiền gửi và phát hành giấy tờ có giá	1.927.028.651	1.907.607.522
Doanh số cho vay	102.590.164	77.803.433
Doanh số thu nợ	95.093.129	71.405.265

- (*) Tại ngày 30 tháng 6 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021, số dư Tổng dư nợ cho vay trung và dài hạn nhỏ hơn số dư Tổng nguồn vốn trung và dài hạn, hoàn toàn tuân thủ theo quy định của NHNN.
- (**) Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày mang giá trị âm thể hiện dòng tiền vào trong 30 ngày tiếp theo lớn hơn dòng tiền ra trong 30 ngày tiếp theo, hoàn toàn tuân thủ theo quy định của NHNN.

Báo cáo tài chính giữa niên độ tóm tắt đã được Người đại diện theo pháp luật phê chuẩn ngày 22 tháng 8 năm 2022.

 Lê Ánh Hằng Trưởng phòng báo cáo tài chính	 Nguyễn Thị Thanh Trúc Giám đốc Tài chính và Kế toán trưởng	 Timothy Mark Redvers Evans Người đại diện theo pháp luật
--	--	--